

Bản án số: 61/2026/HS-ST
Ngày: 30-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung;
2. Bà Trần Thị Ngọc .

- Thư ký phiên tòa: Bà Chu Tường Vy, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 16 – thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 16 – thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 306/2025/HS-ST ngày 08 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2025, quyết định hoãn phiên tòa số 21/2026/HSST-QĐ ngày 15 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Bạch Hoàng M1, sinh năm 1986 tại tỉnh Hậu Giang (nay là thành phố Cần Thơ); thường trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang (nay là xã T, thành phố Cần Thơ); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bạch Văn S, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1950; có 02 con sinh năm 2010 và sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/11/2020, bị cáo bị Toà án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ (nay là Toà án nhân dân khu vực 3 – thành phố Cần Thơ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 87/2020/HS-ST. Bị cáo chấp hành án tại Trại giam B và đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/01/2022, đóng án phí ngày 16/09/2021.

Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 21/04/2025 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hoàng A, sinh năm 2000; địa chỉ: Số E Tổ A, khu phố F, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là: Phường L, tỉnh Đồng Nai). Vắng mặt.
2. Bà Võ Thị X, sinh năm 1982 và ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1983; cùng địa

chỉ: 4 khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn C, sinh năm 1966; địa chỉ: E khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh). Vắng mặt.

Người làm chứng: Đặng Thị Phương N, sinh năm 1959. Vắng mặt.

Người chứng kiến: Lê Hoàng A1, sinh năm 1988. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bạch Hoàng Minh thuê ki ốt địa chỉ số E, đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D (nay là phường D, thành phố Hồ Chí Minh) thuộc quyền quản lý của bà Đặng Thị Phương N để sinh sống một mình và kinh doanh quần áo lấy tên cửa hàng là S1 quần áo Hoàng M1.

Vào ngày 07/4/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy, Bạch Hoàng M1 điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH mode biển số 61D2 – 065.40 đi đến khu vực chân cầu vượt S, đường Đ, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, Thành phố Hồ Chí Minh) để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, Bạch Hoàng M1 gặp một người đàn ông lái xe ô tô khoảng 45-48 tuổi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đang nói chuyện điện thoại với ai đó về việc lấy đồ và chia đồ nên Bạch Hoàng M1 nghĩ người đó bán ma túy và hỏi mua. Sau đó, Bạch Hoàng M1 được người đàn ông đồng ý bán ma túy với số tiền 1.900.000 đồng. Người đàn ông trên gọi điện thoại cho một người đàn ông khác khoảng 40-43 tuổi (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đem theo 01 gói nylon miệng hở bên trong có 01 túi nylon miệng kéo dính chứa ma túy đến và giao cho Bạch Hoàng M1. Sau đó M1 đem về cửa hàng S2 quần áo Hoàng M1, lấy một ít ma túy trong túi nylon miệng kéo dính rồi bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy, M1 bỏ vào vỏ gối ở giường ngủ và cất giấu bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy trên gác. Đến ngày 12/4/2025, M1 tiếp tục lấy ma túy đá từ trong vỏ gối và bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng rồi cất giấu vào chỗ cũ. Đến 15 giờ 30 ngày 21/4/2025, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra hành chính M1 tự khai nhận bản thân có sử dụng chất ma túy và chỉ nơi cất giấu ma túy. Lực lượng Công an tiến hành đưa về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số 1819 ngày 28/4/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 2,6781 gam.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M = 2,6781 gam).

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm 01 chai nước nhựa, 01 nõ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, biển số 61D2 – 065.40 số khung: RLHJF5150KZ071739, số máy: JF87E5158223.

Bản Cáo trạng số 89/CT-VKS-KV16 ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Bạch Hoàng Minh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 -Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Bạch Hoàng Minh từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư có ký hiệu 1819/PC09 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm chai nước nhựa, 01 nõ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa).

- Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, biển số 61D2 – 065.40. Chủ xe là Võ Thị X nhưng xe đã được bán lại cho ông Nguyễn C (em rể bị cáo). Xét thấy, Bạch Hoàng M1 mượn xe mô tô trên của Nguyễn C để làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, việc mượn xe mô tô trên để thực hiện hành vi phạm tội thì Nguyễn C không biết nên ngày 25/08/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại xe mô tô trên cho Nguyễn C.

Đối với người đàn ông lái xe ôm và người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Bạch Hoàng Minh do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với người quản lý ki ốt là bà Đặng Thị Phương N. Quá trình điều tra xác định việc Bạch Hoàng M1 thực hiện hành vi trái pháp luật tại cửa hàng S2 quần áo H thì bà Đặng Thị Phương N không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người tham

gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/4/2025, tại cửa hàng S2, địa chỉ: Số E, đường Đ, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương (nay là phường D, thành phố Hồ Chí Minh), lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ Bạch Hoàng M1 có hành vi tàng trữ ma túy với khối lượng 2,6781 gam, loại Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo Bạch Hoàng M1 đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật Hình sự và sẽ bị xử lý nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Bản thân bị cáo đã từng bị xử phạt về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy không lấy đó làm bài học cho bản thân mà xem thường pháp luật. Vì vậy, phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư có ký hiệu 1819/PC09 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm chai nước nhựa, 01 nõ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa) không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH mode, biển số 61D2 – 065.40 số khung: RLHJF5150KZ071739, số máy: JF87E5158223 chủ xe bà Võ Thị X. Ngày 23/9/2024 bà Võ Thị X và chồng là ông Nguyễn Hữu M đã lập hợp đồng ủy quyền cho ông Nguyễn Hoàng A được quyền bán xe mô tô trên. Sau đó ông Nguyễn Hoàng A đã bán cho ông Nguyễn C (em rể bị cáo) chưa làm thủ tục sang tên. Bị cáo mượn xe để làm phương tiện đi lại, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì ông Nguyễn C không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trả lại xe mô tô trên cho Nguyễn C là có căn cứ.

[6] Đối với người đàn ông lái xe ôm và người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Bạch Hoàng Minh do chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Đối với bà Đặng Thị Phương N cho bị cáo thuê ki ô tô, quá trình điều tra xác định bà N không biết bị cáo sử dụng làm địa điểm phạm tội nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.
- Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 89; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Bạch Hoàng Minh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bạch Hoàng Minh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) bì thư có ký hiệu 1819/PC09 bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy (gồm chai nước nhựa, 01 nõ thủy tinh, 01 đoạn ống hút nhựa)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2025)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Bạch Hoàng Minh phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ có quyền kháng cáo bản án trong 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 16 – thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Lái Thiêu ;
- Chi cục THADS thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở tư pháp thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Hạnh

